TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST- HN	*Bến Tre, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/HN-ST ngày 01 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Vụ án có bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng T hiện đã xuất cảnh đi nước ngoài, theo anh T1 trình bày thì chị T đi Nhật Bản. Theo đơn trình bày ngày 10/12/2018 của anh T1, Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre đã tiến hành xác minh tại địa phương cũng như gia đình của chị T ở ấp Tân Hoà và ấp An Thuận, xã Tân Thanh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Các biên bản xác minh ngày 16/7/2019 tại Công an xã Tân Thanh, tại nhà ông Nguyễn Văn Lực (cha ruột chị T), tại nhà bà Đặng Thị Hương (mẹ ruột chị T) đều xác định chị T có địa chỉ đăng ký thường trú tại xã Tân Thanh, huyện Giồng Trôm nhưng hiện nay đã đi nước ngoài (Nhật Bản) được khoảng 05 năm. Trong thời gian đi nước ngoài chị cũng có về Việt Nam nhưng thời gian lưu trú không lâu và số lần về nước cũng không nhiều (khoảng 03-04 lần trong vòng 05 năm). Địa phương và gia đình chỉ biết chị T đi nước ngoài chứ không biết địa chỉ cụ thể của chị T ở Nhật Bản là gì để cung cấp.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre có thông báo số: 155/TB-CCTLCC yêu cầu anh T1 cung cấp địa chỉ của chị T ở nước ngoài để Toà án uỷ thác tư pháp, đồng thời triệu tập anh T1 đến Toà để lập biên bản làm việc liên quan đến việc cung cấp địa chỉ của đương sự ở nước ngoài. Nhưng đã hết thời gian quy định mà anh T1 không cung cấp được địa chỉ của đương sự, cũng không có mặt tại toà theo giấy triệu tập.

Từ những phân tích trên nhận thấy vụ án thuộc trường hợp phải uỷ thác tư pháp đi nước ngoài nhưng đương sự không cung cấp được địa chỉ của đương sự nên Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre không thể tiến hành uỷ thác để giải quyết vụ án được. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HN ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Tấn T1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Anh Trương Tấn T1 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho anh Trương Tấn T1 là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0006834 ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Phòng KTNV & THA, lưu VP toà án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Thế Xương